

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Thành phố Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 258/2017/HS- ST
Ngày: 21- 8- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Thẩm phán: **Ông Hoàng Nhật Tân.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Phúc**

Ông Phí V Nghi và bà Nguyễn Thị Minh Hà.

- Người ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Công Hách- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Khúc Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2017/TLST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2017/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thanh Đ**, sinh năm 1991, nguyên quán: Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; trú quán: Thôn Xóc, xã C, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa 9/12; con ông Trần V Cường; con bà Nguyễn Thị Vân; vợ con chưa; gia đình có 3 anh chị em bị cáo là con thứ 3; theo danh chỉ bản số 0141 lập ngày 19.9.2016 tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an, thì bị cáo chưa tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2016 hiện đang tạm giam tại trại T16 Bộ Công an- có mặt.

2. **Trần V Trường**, sinh năm 1985, nguyên quán: TX Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; trú quán: Thôn Xóc, xã C, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Tự do; Văn

hóa 6/12; con ông Trần V C; con bà Nguyễn Thị V; gia đình có 3 anh chị em bị cáo là con thứ 1; vợ Nguyễn Thị T; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; theo danh chỉ bản số 0064 lập ngày 09.5.2016 tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an, thì bị cáo chưa tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2016 hiện đang tạm giam tại trại T16 Bộ Công an- có mặt.

3. **Nguyễn Ninh Phường**, sinh ngày 20.8.1997, nguyên quán: Ninh Thuận; trú quán: Tổ dân phố H, phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa 6/12; con ông Nguyễn V Thắng; con bà Đỗ Thị Minh T; vợ con chưa; gia đình có 2 anh em bị cáo là con thứ 2; theo danh chỉ bản số 0070 lập ngày 17.5.2016 tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an, thì bị cáo chưa tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 14/5/2016 hiện đang tạm giam tại trại T16 Bộ Công an- có mặt.

4. **Nguyễn Triệu Võ**, sinh ngày 15.01.1996, tại Khánh Hòa; trú quán: Thôn C, xã Cam An, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa 12/12; con ông Nguyễn S; con bà Lê Thị Lệ H; vợ con chưa; gia đình có 2 chị em bị cáo là con thứ 2; theo danh chỉ bản số 0060 lập ngày 09.5.2016 tại Trại tạm giam T16 Bộ Công an, thì bị cáo chưa tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2016 hiện đang tạm giam tại trại T16 Bộ Công an- có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh Đ:** Có luật sư Nguyễn Thị Hằng Nga- Văn phòng luật sư Hằng Nga, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội- có đơn xin vắng mặt, gửi bài bào chữa và ủy quyền cho luật sư Trần Thị Ninh cùng Văn phòng phát biểu bài bào chữa tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Trần V Trường:** Có luật sư Lương Quang Tuấn, Văn Phòng luật sư An Thái, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội- có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ninh Phường:** Có luật sư Trần Bình Tuấn, Văn phòng luật sư Trung Hòa- Nhân Chính, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội- có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Triệu Võ:** Có luật sư Trần Thị Hằng, Văn Phòng luật sư An Thái, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội- có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11h ngày 14/4/2016, tổ công tác của Phòng 3 - Cục CSĐTTP về ma túy (C47), Bộ Công an phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy thuộc

Bộ tư lệnh cảnh sát biển làm nhiệm vụ tại dốc Kẽm thuộc Km51, QL6 thuộc địa phận xã Lam Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình phát hiện Nguyễn Triệu Võ, Trần V Trường điều khiển hai xe Airblade biển kiểm soát 30F7-6753; 30L1-2476 có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu về Công an thị trấn Xuân Mai, thị trấn Chương Mỹ, thành phố Hà Nội để kiểm tra. Qua kiểm tra hai xe máy Airblade do Nguyễn Triệu Võ và Trần V Trường điều khiển đã thu giữ được 30 bánh heroin được giấu trong hai xe (mỗi xe 15 bánh). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Triệu Võ và Trần V Trường (BL 14 - 17).

Ngày 14/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra (C47) Bộ Công an đã có Quyết định trưng cầu giám định số 27/C47-P8, yêu cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định 30 bánh hình chữ nhật thu giữ của Nguyễn Triệu Võ và Trần V Trường. *Tại Kết luận giám định số 1620A/C54(TT2) ngày 07/6/2016 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 15 bánh thu giữ của Nguyễn Triệu Võ là heroin có trọng lượng 5.227,7 (năm nghìn hai trăm hai mươi bảy phẩy bảy gam); 15 bánh thu giữ của Trần V Trường là heroin có trọng lượng 5.198,2 (năm nghìn một trăm chín tám phẩy hai gam). Tổng trọng lượng thu giữ là 10.425,9 (mười nghìn bốn trăm hai mươi năm phẩy chín gam) heroin (BL 26-27). Trọng lượng trung bình của mỗi bánh heroin thu giữ là 347,53 gam.*

Căn cứ kết quả điều tra, có căn cứ xác định: Ngày 12/4/2016 Trần V Trường nhận được điện thoại của Trần Thanh Đ bảo Trường đi máy bay ra Hà Nội rồi đến thành phố Bắc Ninh thuê nhà nghỉ đợi để đi vận chuyển ma túy. Chiều ngày 13/4/2016, theo sự chỉ đạo của người đàn ông có số điện thoại số 0949530978, Võ mang xe máy Airblade BKS 30L1-2476 đến nhà nghỉ 552 gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để đưa xe cho Trần V Trường, rồi Võ quay lại lấy xe Airblade màu đỏ đen BKS 30F7-6753 của Bình (Ngọc Anh), là người vận chuyển ma túy cùng Võ, không rõ địa chỉ ở đâu, để cùng Trường đi vận chuyển ma túy. Sau đó Nguyễn Triệu Võ và Trần V Trường, mỗi người điều khiển một xe máy Airblade lên thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Hà Nội thuê nhà nghỉ Tây Bắc nghỉ lại. Khoảng 4h sáng ngày 14/4/2016, một nam giới gọi điện cho Võ từ số điện thoại 0949530978 chỉ đạo Võ và Trường đi lên cột mốc 156 QL6 huyện Mai Châu, Hòa Bình. Khi lên đến nơi Võ và Trường gặp hai người đàn ông đang đứng chờ bên đường. Võ và Trường giao hai xe máy cho hai người đàn ông đi giấu ma túy vào trong xe, và nhận lại một xe Wave RS đi uống nước chờ, khoảng hơn một tiếng sau thì quay lại nhận xe. Sau khi nhận xe, Võ và Trường mỗi người điều khiển một xe Airblade có giấu ma túy ở bên trong đi về hướng Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ lời khai nhận của Nguyễn Triệu Võ và Trần V Trường, và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được, Cơ quan điều tra đã bắt giữ Nguyễn Ninh Phường và Trần Thanh Đ.(BL số 416 - 419; 423 - 424; 600 - 603).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh Đ khai nhận theo sự chỉ đạo của đối tượng tên Nam, Trần Thanh Đ là người rủ rê, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về ma túy mà Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường vận chuyển. Nguyễn Ninh Phường, Trần V Trường khai nhận là do Đ chỉ đạo và vận chuyển ma túy. Nguyễn Ninh Phường là người giới thiệu Nguyễn Triệu Vở với Trần V Trường, Trần Thanh Đ đi vận chuyển ma túy.(BL số 164-166;190 - 195)

Phương thức vận chuyển là đi bằng xe máy Airblade đến Km 156 Quốc lộ 6 thuộc địa phận huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình rồi giao xe cho người khác đi đóng ma túy vào xe máy, sau đó nhận lại xe rồi đi xe máy có cất giấu ma túy lên Đồng Đăng, Lạng Sơn để giao ma túy, Đ không kiểm tra số lượng ma túy trong xe. Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Vở chỉ đi xe máy có cất giấu ma túy theo sự chỉ đạo của Đ. Theo Đ khai nhận, trước đây khi cùng tham gia vận chuyển ma túy với Đinh Đình Quyết cho Nam khoảng 30 đến 40 chuyến thì có nghe Quyết nói trong xe chỉ có từ 05 đến 07 bánh heroin. Sau khi Đ được Nam bảo đi tìm người vận chuyển ma túy, Đ chỉ đạo Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Vở đi vận chuyển ma túy. Đ điện thoại cho Nam để thống nhất tiền công thì Nam nói số lượng ma túy cất giấu trong một xe máy chỉ từ 05 đến 07 bánh heroin và một xe máy đi dò đường, nên Nam trả tiền công 10 triệu đồng/1 bánh bình quân cho một chuyến xe máy có cất giấu ma túy là 50.000.000 đồng, còn xe đi dò đường thì Nam trả công là 20.000.000 đồng một chuyến xe. Đồng thời có chuyến, Đ đi giao nhận ma túy, người nhận hỏi sao chỉ có 07 bánh trong một xe. Ngày 14/4/2016, Trần V Trường và Nguyễn Triệu Vở bị bắt quả tang kiểm tra xe mới biết là trong mỗi xe có cất giấu 15 bánh heroin. Qua phương tiện thông tin đại chúng, Trần Thanh Đ biết được trong mỗi xe máy mà Trần V Trường và Nguyễn Triệu Vở vận chuyển có cất giấu 15 bánh heroin nên Đ có điện thoại cho Nam hỏi tại sao trước đây Nam nói mỗi xe máy đi vận chuyển chỉ cất giấu từ 05 đến 07 bánh heroin mà nay bị bắt quả tang trong mỗi xe lại cất giấu 15 bánh heroin. Nam nói với Đ là chuyến này do khách đặt hàng nhiều nên mới tăng số lượng heroin và đang định trả tiền công vận chuyển cao hơn, các chuyến trước đây vẫn là 05 đến 07 bánh. Nam bảo Đ bỏ trốn (BL 190-191-192-193).

Từ lời khai của Trần V Trường, Nguyễn Triệu Vở, Trần Thanh Đ phù hợp với từng giai đoạn tham gia nêu trên, lits điện thoại do Tổng công ty viễn thông cung cấp có đủ căn cứ chứng minh Trần Thanh Đ phạm tội với vai trò là người chỉ đạo Trần V Trường, Nguyễn Triệu Vở đi vận chuyển ma túy. Vì vậy, Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 30 bánh heroin có trọng lượng có trọng lượng 10.425,2 gam thu giữ của Vở và Trường.

Ngoài chuyến bị bắt quả tang nêu trên thì không có căn cứ xác định chính xác số lượng bao nhiêu bánh heroin được cất giấu trong một xe máy mà các bị can đã tham gia vận chuyển trong quá trình truy xét. Trong vụ án này chỉ có duy nhất một lời khai của bị cáo Trần Thanh Đ. Vì vậy, áp dụng nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên tính trung bình mỗi chuyến xe các bị cáo vận chuyển được cất giấu 05 bánh heroin làm căn cứ để truy tố đối với từng hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trọng lượng trung bình của mỗi bánh heroin không thu giữ được trong vụ án này được xác định là 347,53 gam heroin.

Quá trình điều tra đã xác định các bị can còn thực hiện nhiều vụ vận chuyển trái phép chất ma túy trước khi bị bắt quả tang. Cụ thể như sau:

1. Hành vi vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 = 1.737,65$ gam của Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Trần Thanh Đ.

Ngày 22/1/2016, theo chỉ đạo của Trần Thanh Đ, Trần V Trường đi máy bay ra Hà Nội rồi về thành phố Bắc Ninh gặp Nguyễn Ninh Phường. Sau đó Trần V Trường đi lấy hai chiếc xe máy Airblade đưa cho Nguyễn Ninh Phường một chiếc, Trần V Trường một chiếc, Sau đó cả hai đi hai xe Airblade lên khu vực thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Hà Nội thuê nhà nghỉ đợi đi nhận heroin. Rạng sáng ngày 24/1/2016 cả hai đi hai xe Airblade lên Km 156 QL6 thuộc huyện Mai Châu, Hòa Bình giao xe cho hai người đàn ông để đi giấu ma túy và nhận lại một chiếc xe máy Wave RS rồi đi đến một quán ven đường ngồi đợi. Khoảng một tiếng sau thì quay lại Km156 QL6 nhận lại hai xe Airblade đã được giấu ma túy vào bên trong và giao lại chiếc xe Wave RS cho hai người đàn ông. Theo thỏa thuận giữa Đ và Nam thì Trần V Trường chỉ chạy xe đi dò đường. Sau đó, Trần V Trường đi một xe máy đi trước để kiểm tra đường, Nguyễn Ninh Phường đi 1 xe máy có cất giấu heroin ở trong xe đi sau. Khoảng 14h40 thì về đến thành phố Lạng Sơn, cả hai vào thuê một nhà nghỉ để đợi đi giao ma túy. Đến khoảng hơn 18h ngày 27/1/2016, thì cả hai đi hai xe máy lên khu vực cầu Hữu Nghị, Lạng Sơn giao hai xe Airblade, trong đó có một xe có giấu heroin bên trong cho một người đàn ông và một người nam thanh niên và nhận lại hai chiếc xe Airblade khác rồi quay lại một nhà nghỉ ở thành phố Lạng Sơn. Đến chiều ngày 28/1/2016, cả hai đi hai xe máy Airblade về thành phố Bắc Ninh thuê nhà nghỉ, sau đó Trần V Trường mang hai xe máy đi giao lại cho người của Nam. Chuyến này Trần V Trường trả tiền công cho Nguyễn Ninh Phường 15 triệu đồng. Đến ngày 29/1/2016 thì cả hai ra sân bay đi về Khánh Hòa.

Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. (BL số 206 - 209; 325 - 326; 610 - 613).

Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có đủ cơ sở kết luận Trần Thanh Đ, Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 \text{ gam} = 1.737,65 \text{ gam}$ heroin.

2. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 = 1.737,65 \text{ gam}$ heroin của Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường:

Theo chỉ đạo của đối tượng Nam, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường đi xe máy không có ma túy và thực hiện phương thức như các lần vận chuyển trước để kiểm tra, thấy không bị phát hiện của các cơ quan chức năng, nên Nam có điện thoại cho Đ bảo đi vận chuyển ma túy. Sáng sớm ngày 25/2/2016, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy Airblade đi từ thị trấn Xuân Mai lên Km 156 QL6 giao cho hai người nam giới đang đứng đợi để đi giấu ma túy và nhận lại một xe máy Wave RS và đi đến một quán nước ven đường đợi, khoảng hơn một tiếng sau thì quay lại nhận lại hai xe máy Airblade đã được giấu ma túy ở trong xe. Sau đó Đ đi một xe máy Airblade không có heroin đi trước dẫn đường, Nguyễn Ninh Phường đi một xe Airblade có giấu ma túy đi sau, đi được một đoạn thì Nam điện thoại bảo với Đ là xe của Trường có ma túy bảo đi chậm lại, còn xe của Đ không có ma túy cứ đi thoải mái. Quá trình đi, Đ đi trước Trường mấy cây số để dẫn đường và thường xuyên liên lạc với nhau. Khoảng 13h thì về đến khu vực thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn giao hai xe Airblade cho hai người đàn ông và nhận lại hai xe Airblade khác. Sau đó Đ và Trường đi về khu vực xã Đ Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội thuê nhà nghỉ đợi chỉ đạo của Nam. Đ khai chuyến này vận chuyển từ 5 - 7 bánh heroin, lời khai của Đ phù hợp với lời khai của Nguyễn Ninh Phường. Có đủ căn cứ kết luận Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường vận chuyển 5 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 = 1.737,65 \text{ gam}$ (BL số 190 - 193; 206 - 209; 471- 476).

3. Hành vi vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 = 1.737,65 \text{ gam}$ của Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường

Sáng ngày 26/2/2016, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường đang ở nhà nghỉ thuộc khu vực xã Đ Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội. Nam điện thoại cho Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường thực hiện việc đi dò đường bình thường như những lần đi vận chuyển ma túy trước xem có hiện tượng gì không. Đ và Trường mỗi người đi một xe máy Airblade từ xã Đ Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội lên Km 156 QL6 giao hai xe máy cho hai người đàn ông và nhận lại một chiếc xe Wave RS rồi đi đến một quán nước ven đường đợi. Khoảng gần một tiếng sau thì Đ và Trường quay lại Km 156 QL6 nhận lại hai xe máy Airblade và giao lại chiếc xe Wave RS cho hai người đàn ông. Sau đó Đ đi một xe đi trước, Nguyễn Ninh Phường đi một xe đi sau. Trên đường đi thì Nam điện thoại cho Đ, bảo Đ chuyến này không có ma túy, và bảo đi cùng Trường xem có hiện

tượng gì không. Đến khoảng 16h46, Đ và Trường về đến khu vực thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn, rồi đi giao hai xe Airblade cho hai người đàn ông, nhận lại hai chiếc xe Airblade khác rồi đi về thị trấn Đồng Đăng thuê nhà nghỉ đợi chỉ đạo của Nam.

Chiều 27/2/2016, theo chỉ đạo qua điện thoại của Nam, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy Airblade từ thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn đến khu vực xã Thanh Bình, huyện Chương Mỹ, Hà Nội thuê một nhà nghỉ để đợi đi nhận ma túy. Rạng sáng ngày 28/2/2016, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy Airblade lên Km156 QL6 thuộc huyện Mai Châu, Hòa Bình liên lạc theo số điện thoại của Nam đưa cho và giao hai xe cho hai người đàn ông để đi giấu ma túy và nhận lại một chiếc xe Wave RS rồi đi đến một quán ven đường ngồi đợi. Khoảng hơn một tiếng sau, thì Nam điện thoại chỉ đạo Đ và Trường quay lại Km156 QL6 nhận lại hai xe Airblade trong đó có 1 xe đã được giấu ma túy vào bên trong. Sau đó Đ đi một xe máy không có ma túy đi trước, Nguyễn Ninh Phường đi một xe máy Airblade có ma túy đi sau, đi được một lúc thì Nam điện thoại cho Đ bảo đi xe nào về xe đấy, không được đổi xe cho nhau, xe của Đ không có hàng nên đi trước dẫn đường. Khi Đ và Trường về đến cây xăng ở khu vực thành phố Hòa Bình thì Đ thấy Trường đi xe không vững nên đã đổi xe với Nguyễn Ninh Phường để đi xe có ma túy và bảo Trường đi trước dẫn đường. Khoảng 20h cùng ngày thì Đ và Trường đi đến khu vực cầu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao lộc, Lạng Sơn giao hai xe máy Airblade cho một người đàn ông và một người thanh niên, nhận lại một xe Airblade. Khoảng 30 phút sau thì Đ và Trường lại quay lại khu vực cầu Hữu Nghị nhận một xe Airblade khác rồi đi về thị trấn Đồng Đăng thuê nhà nghỉ. Đến sáng ngày 29/02/2016, Đ và Trường mỗi người đi một xe máy Airblade về thành phố Bắc Ninh thuê một nhà nghỉ, tại đây Đ đã đưa cho Trường 30 triệu đồng tiền công và bảo số tiền công còn lại Đ mượn. Sau đó Nguyễn Ninh Phường ra sân bay Nội Bài đi về Khánh Hòa, còn Đ ở lại giao xe của Nam xong thì đi về Đắc Lắc. Đ khai chuyến này Đ và Trường vận chuyển từ 5 - 7 bánh heroin. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của Trường có đủ cơ sở kết luận Đ và Trường vận chuyển 5 bánh heroin có trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 190-193; 206-209; 442-445; 471-476).

4. Hành vi vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng $5 \times 347,53 = 1.737,65$ gam của Trần Thanh Đ, Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường.

Đầu tháng 3/2016, Trần Thanh Đ và Trần V Trường điện thoại cho Nguyễn Ninh Phường bảo ra ngoài Bắc đi vận chuyển ma túy. Chiều 11/3/2016 Nguyễn Ninh Phường đi máy bay ra sân bay Nội Bài thì Trần V Trường gọi điện và cho Nguyễn Ninh Phường biết một số điện thoại để liên lạc. Nguyễn Ninh Phường liên lạc vào số này rồi đi đến

thành phố Bắc Ninh thì gặp một người đàn ông, người này giới thiệu tên là Phước, Phước bảo Nguyễn Ninh Phương đợi ở quán nước, và Phước đi bộ đi nhận một chiếc xe Airblade màu đen của một người đàn ông rồi đưa cho Nguyễn Ninh Phương, rồi Phước lại đi lấy một chiếc xe Airblade màu đỏ đen nữa quay lại chỗ Nguyễn Ninh Phương. Sau đó, Nguyễn Ninh Phương và Phước mỗi người đi một xe Airblade đến thị trấn xuân Mai nghỉ lại nhà nghỉ Tây Bắc. Rạng sáng ngày 12/3/2016, Nguyễn Ninh Phương và Phước đi lên cột mốc 156 QL6 thì giao hai xe cho hai người nam giới để đi giấu ma túy vào trong xe. Hai người này giao lại một chiếc xe Wave RS cho Trường và Phước. Khoảng gần một tiếng sau hai người này quay lại giao hai xe Airblade đã được giấu ma túy, và nhận lại chiếc xe Wave RS. Sau đó Phước và Nguyễn Ninh Phương mỗi người đi một xe máy Airblade đi về Lạng Sơn. Khoảng 16h50' Trường và Phước về đến khu vực cầu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn giao hai xe Airblade có giấu ma túy cho một người đàn ông và một người phụ nữ, họ bảo Phước và Nguyễn Ninh Phương ra quán nước ngồi đợi. Khoảng nửa tiếng sau thì hai người này quay lại giao cho Phước và Trường hai chiếc xe máy Airblade màu đen. Khoảng 20h51' cùng ngày Phước và Nguyễn Ninh Phương đi về đến thành phố Bắc Ninh, để hai xe máy trong nhà nghỉ. Tại đây Nguyễn Ninh Phương gặp Trần Thanh Đ, Trường giao cho Đ một xe Airblade để đi vận chuyển ma túy. Sau đó Nguyễn Ninh Phương và Trần Thanh Đ thuê nhà nghỉ ở thành phố Bắc Ninh đợi sự chỉ đạo để tiếp tục của Nam đi vận chuyển ma túy.

Đối với đối tượng tên Phước, theo Nguyễn Ninh Phương khai nhận là người cùng Trường đi vận chuyển ma túy. Tuy nhiên Trường khai chỉ biết tên là Phước, ngoài ra không có thông tin nào khác nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành điều tra xác minh để xử lý.

Trần V Trường khai không tham gia vận chuyển cùng Nguyễn Ninh Phương, nhưng căn cứ vào các lời khai của Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phương phù hợp với nhau và phù hợp với chi tiết các cuộc gọi, vị trí các cuộc gọi thoại, có đủ căn cứ kết luận các bị can đã vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 182-185; 206-209; 211-212; 427-428; 442-445; 471-476).

5. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng 5 x 347,53 = 1.737,65 gam của Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phương

Sáng ngày 13/3/2016, Nam điện thoại bảo Đ và Nguyễn Ninh Phương đi lên km156 QL6 để nhận Heroin, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phương mỗi người đi 1 xe máy Airblade từ thành phố Bắc Ninh đến trưa lên tới Km156 QL6 thuộc Mai Châu, Hòa Bình giao 2 xe máy cho 2 người đàn ông và nhận lại 1 xe máy Wave RS rồi đi đến 1 quán ven đường đợi. Khoảng gần 1 tiếng sau thì nhận được điện thoại quay lại nhận lại

2 xe máy Airblade đã được giấu ma túy ở bên trong và giao lại chiếc xe máy Wave RS cho 2 người đàn ông. Sau đó, Đ đi 1 xe máy đi trước, Nguyễn Ninh Phường đi 1 xe đi sau, khoảng 21h30 thì đi đến thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn rồi thuê một nhà nghỉ để nghỉ. Sáng ngày 14 tháng 03 năm 2016, thì Nam điện thoại bảo Đ mang xe đến khu vực cầu Hữu Nghị thuộc thị trấn Đồng Đăng huyện Cao Lộc, Lạng Sơn để giao xe. Đến khoảng hơn 09h sáng cùng ngày Đ và Nguyễn Ninh Phường mang 2 xe Airblade giao cho 1 người đàn ông và 1 nam thanh niên tại khu vực cầu Hữu Nghị và nhận lại 2 chiếc xe Airblade khác rồi đi về thành phố Lạng Sơn thuê nhà nghỉ đợi chỉ đạo của Nam.

Lời khai của Nguyễn Ninh Phường phù hợp với lời khai của Trần Thanh Đ và nội dung chi tiết cuộc gọi, vị trí của các cuộc gọi thoại thu giữ của Nguyễn Ninh Phường, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Ninh Phường, Trần Thanh Đ vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 182-185; 211-212; 206-209; 427-428; 442-445; 471-476).

6. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng 5 x 347,53 = 1.737,65 gam của Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường và Trần V Trường

Chiều 18/3/2016, Trần Thanh Đ và Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy từ khu Kéo Kham, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, Lạng Sơn về thành phố Bắc Ninh, Đ bảo Nguyễn Ninh Phường liên hệ với Trần V Trường, rồi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, thì gặp Trần V Trường, còn Đ đi xe đến Bến xe Bắc Ninh lấy tiền ở trong cốp xe máy giao cho người của Nam, sau đó Đ đi về nhà nghỉ với Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường. Đến tối Nam điện cho Đ nói về chuyến vận chuyển lần trước đi với Nguyễn Ninh Phường, Nam chỉ đạo Đ đi xe không hàng không được tự ý đổi xe nhưng Đ lại tự ý đổi xe có hàng của Nguyễn Ninh Phường là vượt mặt Nam và bảo Đ đi về, Đ bảo xe vừa đi về cũ hỏng phải đổi xe khác, Nam bảo sáng hôm sau thì đổi xe. Rạng sáng ngày 19/3/2016, Đ cho số điện thoại và bảo Nguyễn Ninh Phường đi chiếc xe Airblade này ra Bến xe Bắc Ninh gặp bạn của Đ để đổi. Nguyễn Ninh Phường liên lạc vào số Đ cho thì người này hẹn gặp ở trạm bơm Vạn Anh thành phố Bắc Ninh, Trường đi đến nơi thì gặp một người nam thanh niên, người này đổi xe Airblade cho Nguyễn Ninh Phường và bảo trong xe có tiền đem về cho sếp. Nguyễn Ninh Phường đi xe về nhà nghỉ, Đ bảo Trường mở cốp xe, lấy tiền ở trong áo mưa mang lên cho Đ. Sau đó Đ đếm được số tiền là 100 triệu đồng, khi đó Nam có điện thoại cho Đ bảo là lì xì cho Đ tiền tết. Sau đó Đ đưa cho Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường mỗi người 5 triệu đồng để làm chi phí đi vận chuyển. Trưa ngày 19/3/2016 Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy Airblade lên đến Km156 QL6 giao hai xe cho hai người đàn ông để đi giấu ma túy, và nhận lại một chiếc xe máy Wave RS đi

đến một quán nước ngồi đợi, khoảng một tiếng sau thì quay lại Km 156 QL 6 nhận lại hai xe Airblade đã được giấu ma túy ở bên trong. Sau đó Trần V Trường đi một xe đi trước, Nguyễn Ninh Phường đi một xe đi sau. Khoảng 21h19' thì đi về đến khu vực cầu Hữu Nghị, thị trấn Đồng Đăng giao hai xe Airblade có chứa ma túy bên trong cho một người đàn ông và một người nam thanh niên, và nhận lại hai chiếc xe Airblade khác, rồi đi về thành phố Lạng Sơn thuê nhà nghỉ.

Lời khai của Nguyễn Ninh Phường phù hợp với lời khai của Trần Thanh Đ và chi tiết các cuộc điện thoại của Nguyễn Ninh Phường và Trần V Trường sử dụng, có đủ chứng cứ kết luận Trần Thanh Đ, Nguyễn Ninh Phường và Trần V Trường vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 182-185; 206-209; 211-212; 325-326; 331-332; 427-428; 442-445; 471-476).

7. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng 5 x 347,53 = 1.737,65 gam của Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường và Trần Thanh Đ

Trưa ngày 20/3/2016, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường mỗi người đi một xe máy Airblade từ thành phố Lạng Sơn đến khoảng 18 giờ thì lên đến Km156 QL6, thuộc huyện Mai Châu, Hòa Bình giao xe cho hai người đàn ông để đi giấu ma túy, và nhận lại một chiếc xe máy Wave RS rồi đi đến một quán ven đường ngồi đợi. Khoảng một tiếng sau hai người này quay lại giao lại hai chiếc xe Airblade đã được giấu ma túy bên trong và nhận lại chiếc xe Wave RS. Sau đó Trần V Trường đi một xe đi trước, Nguyễn Ninh Phường đi một xe đi sau, khoảng 22h22' thì về đến thị trấn Xuân Mai thuê nhà nghỉ để nghỉ. Khoảng 4h sáng ngày 21/3/2016 thì bắt đầu đi tiếp về Lạng Sơn. Về đến Lạng Sơn khoảng hơn 9h, Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường thuê một nhà nghỉ ở khu vực chợ đêm thành phố Lạng Sơn để đợi giao ma túy. Đến khoảng gần 16h cùng ngày thì Trần V Trường liên hệ với người nhận và địa điểm giao nhận rồi chỉ đạo Nguyễn Ninh Phường lần lượt mang hai xe Airblade có chứa ma túy bên trong mang giao cho người đàn ông đang ở trong nhà nghỉ khác ở thành phố Lạng Sơn. Sau khi giao xe xong thì Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường đi taxi về thành phố Bắc Ninh. Trần V Trường vào thuê nhà nghỉ, còn Nguyễn Ninh Phường nhận được điện thoại chỉ đạo bảo đi đến bến xe Bắc Ninh gặp một người đàn ông, người này đưa cho Nguyễn Ninh Phường một túi nilong đựng tiền. Sau đó Nguyễn Ninh Phường đi taxi về nhà nghỉ đưa túi đựng tiền cho Trần V Trường. Trần Thanh Đ điện thoại bảo Trần V Trường trả tiền công cho Nguyễn Ninh Phường 50 triệu đồng, Nguyễn Ninh Phường có xin thêm Đ 20 triệu đồng, Đ đồng ý, sau đó Trần V Trường có đưa cho Nguyễn Ninh Phường 70 triệu đồng tiền công vận chuyển ma túy.

Trần V Trường không thừa nhận tham gia vận chuyển ma túy cũng như đưa 70 triệu đồng cho Nguyễn Ninh Phường. Căn cứ lời khai của Nguyễn Ninh Phường phù

hợp với lời khai của Trần Thanh Đ và các cuộc điện thoại của Nguyễn Ninh Phường và Trần V Trường sử dụng, có đủ chứng cứ chứng minh Trần Thanh Đ, Nguyễn Ninh Phường và Trần V Trường vận chuyển 05 bánh heroin có trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 182-185;206-209; 211-212; 427-428;442-445;471-476).

8. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin, trọng lượng 5 x 347,53 = 1.737,65 gam của Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ

Khoảng cuối tháng 3 đầu tháng 4/2016, Nguyễn Triệu Võ có gặp Nguyễn Ninh Phường, thấy Trường có nhiều tiền, Võ có hỏi Trường làm gì mà có nhiều tiền. Nguyễn Ninh Phường nói là đi vận chuyển ma túy thuê cho ông chủ, Võ nói với Trường là xin ông chủ cho Võ đi vận chuyển ma túy. Nguyễn Ninh Phường có điện thoại cho Trần V Trường xin cho Võ đi, Trần V Trường đồng ý nhưng dặn Nguyễn Ninh Phường phải đi cùng Võ để hướng dẫn và chỉ đường.

Khoảng đầu tháng 4/2016, Trần V Trường điện thoại cho Nguyễn Ninh Phường sắp xếp được thì đi vận chuyển ma túy, Nguyễn Ninh Phường báo cho Võ. Sau đó Trần V Trường và Nguyễn Triệu Võ đi máy bay ra Hà nội, Trần V Trường cho Nguyễn Ninh Phường số điện thoại để liên lạc và bảo Ninh Phường đi về Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh. Khi về đến Bắc Ninh, Trường điện thoại liên lạc thì có hai người đàn ông đi hai xe Airblade màu đen đến và đưa Trường và Võ vào nhà nghỉ, rồi một người đàn ông đi về, người ở lại giới thiệu tên Bình (Ngọc Anh), cả ba nghỉ lại nhà nghỉ. Chiều ngày 03/4/2016, Võ và Trường đi một xe Airblade, Bình đi một xe Airblade đi đến khu vực xã Trung Minh, thành phố Hòa Bình vào thuê nhà nghỉ. Rạng sáng ngày 04/4/2016 thì đi lên cột mốc 156 QL6 thuộc huyện Mai Châu, Hòa Bình. Đến cột mốc 156 thì cả ba giao hai xe Airblade cho hai người thanh niên để đi giấu ma túy vào trong xe. Khoảng hơn một tiếng sau, hai người thanh niên quay lại giao lại hai xe Airblade đã được giấu ma túy trong xe. Võ chở Trường đi một xe, Bình đi một xe chạy về Lạng Sơn. Trên đường đi thì người chủ hàng ma túy gọi điện cho Trường để chỉ đạo địa điểm cần đến và hướng dẫn đến cầu Đồng Đăng để giao hàng. Theo sự chỉ đạo, chiều 04/4/2016 cả ba đi hai xe đến cầu Đồng Đăng, thì có hai người đàn ông đi xe Wave đến lấy hai xe Airblade, sau đó cả ba về nhà nghỉ ở thành phố Lạng Sơn, đến tối thì đến cầu Đồng Đăng nhận lại hai xe Airblade, rồi quay lại nhà nghỉ ở thành phố Lạng Sơn đợi chỉ đạo tiếp. Quá trình vận chuyển, ngoài một số điện thoại gọi chỉ đạo Nguyễn Ninh Phường, còn có Trần V Trường, Trần Thanh Đ thường xuyên gọi điện hỏi Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ đi đến đâu. Theo Trần V Trường khai Đ dặn Trường phải thường xuyên gọi để báo cho Đ biết vì nếu mất ma túy hay mất tiền thì Đ phải chịu trách nhiệm đền bù.

Đối với đối tượng tên Bình (Ngọc Anh), theo Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ khai nhận là người cùng tham gia vận chuyển ma túy. Quá trình điều tra chưa xác định được, nên không xử lý trong hành vi này.

Lời khai của Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ, Trần Thanh Đ, Trần V Trường phù hợp với nhau và phù hợp với các cuộc điện thoại đã thu giữ của Võ, Nguyễn V Trường và Trần V Trường, có đủ chứng cứ chứng minh Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ vận chuyển trái phép 05 bánh heroin với trọng lượng 1.737,65 gam (BL số 182-185;206-209;211-212; 325-326;587-590;591-594; 604-605;610-613).

9. Hành vi vận chuyển trái phép 05 bánh heroin, trọng lượng 5 x 347,53 = 1.737,65 gam của Trần Thanh Đ, Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ

Sáng ngày 05/4/2016, Trần Thanh Đ chỉ đạo Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ và người tên Bình (Ngọc Anh) đi từ Lạng Sơn đi lên Km 156 QL6 để nhận ma túy. Cả ba đi từ Lạng Sơn đến thị trấn Xuân Mai lúc khoảng 11h, Võ trở Trường bằng một xe máy Airblade, Bình đi một xe máy Airblade đi thẳng lên Km 156 QL6 thuộc huyện Mai Châu, Hòa Bình. Khi đến Km 156 QL6 thì có hai người thanh niên ra nhận hai xe Airblade để mang đi giấu ma túy vào bên trong. Khoảng hơn một tiếng sau thì hai người thanh niên mang hai xe Airblade đã được giấu ma túy ở bên trong giao lại cho Trường, Võ, Bình. Sau khi nhận xe Võ chở Trường đi một xe, Bình đi một xe về thị trấn Xuân Mai, thuê nhà nghỉ để nghỉ lại. Rạng sáng ngày 06/4/2016, Võ chở Trường đi một xe Airblade, Bình đi một xe Airblade về Lạng Sơn. Đến trưa về Lạng Sơn thì Trần Thanh Đ có cho Nguyễn Ninh Phường số điện thoại của một người nhận ma túy để Trường giao, do không thấy người đó liên lạc nên Nguyễn Ninh Phường đã để lại hai xe Airblade có chứa ma túy tại bãi xe nhà nghỉ. Đến chiều 07/4/2016, Nguyễn Ninh Phường đi về Khánh Hòa và có đưa số điện thoại của Võ cho Trần V Trường để Trần V Trường tiếp tục chỉ đạo Võ giao nhận ma túy. Võ và Bình ở lại nhà nghỉ, có một cuộc điện thoại gọi đến chỉ đạo Võ đi giao hàng ở cầu Đồng Đăng. Võ và Bình (Ngọc Anh) mỗi người đi một xe Airblade đến khu vực cầu Đồng Đăng, Võ giao xe cho một người đàn ông và nhận lại một xe Airblade khác, còn Bình ở đó giao xe còn lại. Một lúc sau Bình đi một xe Airblade khác về chỗ của Võ rồi cả hai đi về nhà nghỉ.

Đối với đối tượng tên Bình (Ngọc Anh) theo Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ chỉ biết tên như vậy theo giới thiệu, ngoài ra không biết thêm gì khác. Sau khi vận chuyển ma túy xong, đã đi đâu không rõ, nên không thể điều tra xác minh để xử lý hành vi cùng tham gia vận chuyển ma túy với Trường và Võ.

Lời khai của Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ và Trần Thanh Đ phù hợp với nhau và phù hợp với các cuộc gọi thoại thu giữ được của Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ, có đủ chứng cứ chứng minh Nguyễn Ninh Phường, Trần Thanh Đ và Nguyễn Triệu Võ vận chuyển trái phép 05 bánh heroin có trọng lượng 1,737.65 gam (BL số 182-185; 206-209; 211-212; 471-476; 587-590; 591-594; 604-605; 610-613).

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, Trần Thanh Đ còn khai nhận, ngoài việc chỉ đạo và trực tiếp vận chuyển ma túy cùng Nguyễn Ninh Phường, Trần V Trường, Nguyễn Triệu Võ, Đ còn tham gia vận chuyển ma túy từ đầu năm 2014 cùng các đối tượng: Đinh Đình Quyết, Phạm Thế Phú, Hoàng Ngọc Lanh, Vương Đức Huy, Bùi V Giáp, Phạm V Điều đều ở EaKar, Đắk Lắk. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và triệu tập các đối tượng theo Đ khai báo, nhưng các đối tượng không có mặt tại địa phương nên không có đủ cơ sở kết luận. (BL Số 145-163)

Đối với các đối tượng tên Phước, Bình (Ngọc Anh), không xác định được rõ tên, tuổi, địa chỉ và chỉ có lời khai của Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ, nên tách ra để khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Nam, chỉ có lời khai của Trần Thanh Đ, và không có thông tin nào khác nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng mua bán ma túy tại Hòa Bình và Lạng Sơn không có đủ tài liệu để xác minh, làm rõ nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

Đối với 02 chiếc xe máy Airblade BKS: 30F7-6753 và 30L1-2476 là vật chứng đã thu giữ được, tài liệu điều tra, xác minh đến nay không xác định được chủ sở hữu. Sau khi thu giữ Cơ quan điều tra đã thông báo lên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu xong đến nay không có ai đến nhận.

Tại Bản cáo trạng số 11/VKSTC- V4 ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao truy tố các bị cáo Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thanh Đ đã thừa nhận hành vi vận chuyển ma túy từ đầu năm 2014 đến khi Trần V Trường và Nguyễn Triệu Võ bị bắt. Bị cáo vận chuyển bao nhiêu chuyến không còn nhớ và được số tiền hơn 01 tỷ đồng nhưng bị cáo đã ăn tiêu hết, số tiền còn lại khoảng 1 tỷ đồng nhưng người thuê vận chuyển ma túy còn nợ lại. Mỗi chuyến vận chuyển từ 5 đến 7 bánh heroin, bị cáo thu về số tiền là 50.000.000 đồng đôi

với xe vận chuyển ma túy; đối với xe dẫn đường đi trước(Làm đường) được nhận số tiền là 20 triệu đồng. Bị cáo Trần V Trường là anh ruột bị cáo, trước đây có vận chuyển cho người khác, nhưng sau đó bị cáo đã bảo anh Nam(Đối tượng Nam) cho Trường về vận chuyển với bị cáo. Bị cáo là 01 đầu nhóm có trách nhiệm quản lý con người và tài sản vận chuyển, mất hàng và mất xe bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường; đổi lại việc đó mỗi chuyến nhóm của bị cáo vận chuyển bị cáo đều được số tiền là 05 triệu đồng nếu bị cáo không tham gia. Đầu mỗi của bị cáo có Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, và Nguyễn Triệu Võ. Nguyễn Ninh Phường là do Trần V Trường dẫn mối, còn Nguyễn Triệu Võ là do Nguyễn Ninh Phường dẫn mối. 10 hành vi cáo trạng truy tố bị cáo cùng tham gia cả 10 nhưng với các vai trò khác nhau và là người lấy được số tiền khoảng 260 triệu về đưa cho Ninh Phường, riêng V Trường bị cáo cho một ít tiền xe đi lại còn Võ chưa nhận được đồng nào.

- Bị cáo Trần V Trường cho rằng lời khai của Đ chỉ có 01 phần đúng vì bị cáo thực sự chỉ tham gia vận chuyển 2 lần (lần bắt quả tang và lần thứ nhất cùng với Đ, Nguyễn Ninh Phường; lần này bị cáo có được Đ đưa tiền và bảo cho Ninh Phường 15.000.000đồng nhưng bảo Trường đưa lại cho bị cáo 4 triệu đồng). Bị cáo không phủ nhận các hành vi mà cáo trạng truy tố. Bị cáo nhớ có 01 lần bị cáo không tham gia do bị ốm nằm ở nhà nghỉ nhưng cũng được Đ cho số tiền là 5.000.000đ; ngoài số tiền 05 triệu đồng ra bị cáo không được nhận khoản tiền nào khác; tuy nhiên khoản tiền này cùng với số tiền vay của Trường sau đó ít ngày Đ cũng mượn lại.

- Bị cáo Nguyễn Ninh Phường thừa nhận 9 hành vi cáo trạng đã truy tố. Bị cáo được nhận số tiền 120.000.000đồng, nhưng đưa lại cho Đ, V Trường một ít. Số tiền thực tế bị cáo chỉ nhận được khoản 110.000.000đồng. Bị cáo thừa nhận có giới thiệu Võ đi vận chuyển ma túy cho Đ và Trần V Trường.

- Bị cáo Nguyễn Triệu Võ thừa nhận có vận chuyển 3 chuyến Heroin, trong đó chuyến đầu bị cáo đi vận chuyển cùng Nguyễn Ninh Phường và người tên là Bình(tức Ngọc Anh), chuyến ngày Trần V Trường và Đ không đi nhưng thường xuyên chỉ đạo từ xa bằng điện thoại. chuyến thứ 2, cũng tương tự như chuyến thứ nhất nhưng do Đ chỉ đạo bằng điện thoại; chuyến thứ 3 bị cáo đi cùng Trần V Trường vận chuyển ma túy thì bị bắt quả tang thu giữ xe máy trong có 15 bánh heroin. Việc bị cáo vận chuyển ma túy là do Nguyễn Ninh Phường xin Trần V Trường và Trần Thanh Đ cho bị cáo vận chuyển; lần ra bắt đi vận chuyển ma túy là bị cáo đi cùng máy bay với Trần V Trường. Bị cáo vận chuyển 3 chuyến nhưng chưa nhận được một đồng tiền công vận chuyển nào từ Trần Thanh Đ, Trần V Trường và Nguyễn Ninh Phường.

- Kiểm sát viên duy trì công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và luận tội đối với các bị cáo. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất hành vi, vai trò đồng phạm đối với từng bị cáo. Kiểm sát viên kết luận: Trần Thanh Đ với vai trò đầu nhóm vận chuyển thuê ma túy, chịu trách nhiệm đối với việc vận chuyển 75 bánh heroin có trọng lượng là 20.064,75 gam. Trần V Trường là người giúp sức tích cực cho Trần Thanh Đ trong việc chỉ đạo điều hành các bị cáo khác, cũng như trực tiếp đi vận chuyển ma túy 03 chuyến, còn 3 chuyến giữ vai trò chỉ đạo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm 40 bánh heroin, trọng lượng là 13.886,45 gam. Nguyễn Ninh Phường là người giúp sức tích cực cho Trần Thanh Đ trong việc trực tiếp vận chuyển ma túy 09 chuyến, với số lượng là 45 bánh heroin, trọng lượng là 15.638,85 gam. Nguyễn Triệu Võ là người giúp sức tích cực cho Trần Thanh Đ trong việc trực tiếp vận chuyển ma túy 03 chuyến, với số lượng là 25 bánh heroin, trọng lượng là 8.703 gam.

Sau khi phân tích tính nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; Kiểm sát viên đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Bị cáo Trần Thanh Đ tử hình

Bị cáo Trần V Trường tử hình

Bị cáo Nguyễn Ninh Phường tử hình

Bị cáo Nguyễn Triệu Võ tử hình.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ lượng ma túy thu giữ cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với xe máy, điện thoại mà các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội cần được tịch thu sung công
- Đối với điện thoại, máy tính bảng, giấy tờ tùy thân các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội đề nghị Tòa trả lại cho các bị cáo.
- Đề nghị Tòa buộc 2 bị cáo Đ và Ninh Phường phải nộp lại tiền thu lời bất chính khoảng 260 triệu đồng.
- Đề nghị Tòa không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Thanh Đ xin vắng mặt nhưng đã gửi bài bào chữa và Ủy quyền cho luật sư Trần Thị Ninh, luật sư cùng V phòng đọc tại Tòa. Theo bài bào chữa của luật sư thì, luật sư không tranh luận về mặt tội danh mà chỉ

đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo tuổi đời còn trẻ (26 tuổi); quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, gia đình có ông ngoại là Nguyễn V Tình được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống pháp; gia đình bị cáo lại có 2 anh em ruột tham gia trong vụ án. Luật sư đề nghị với HĐXX mở rộng lượng khoan hồng cho bị cáo được một cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo để làm người công dân có ích cho xã hội.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần V Trường không tranh luận về mặt tội danh. Luật sư cho rằng các bị cáo bị rủ rê, cộng với đó là do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, và do nhu cầu của việc làm nên chưa hiểu hết tính nguy hiểm của hành vi, do đó mới phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Vụ án có 2 anh em ruột nhưng Kiểm sát viên đã đề nghị tử hình cả 2 anh em là quá nghiêm khắc; theo luật sư mức án của Trần V Trường chung thân là phù hợp.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ninh Phương không tranh luận về mặt tội danh mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo và tự thú ra các hành vi trước đó của mình; đồng thời được cơ quan điều tra đánh giá và có V bản xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bố mẹ đã già và đang nuôi bà nội trên 90 tuổi; bị cáo mới qua 18 tuổi; luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tha tội chết cho bị cáo.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Triệu Võ không tranh luận về mặt tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo như tuổi trẻ mới qua tuổi 18, do thi trượt đại học lên chán nản và bị bạn bè rủ rê. Mặt khác, bị cáo cũng chưa hiểu hết được hành vi nguy hiểm của mình cho xã hội và cũng do có một công ăn việc làm không phụ thuộc vào gia đình. Khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, chưa được nhận một đồng nào tiền vận chuyển ma túy. Bị cáo xuất thân từ gia đình cơ bản, có bố là công an xã, mẹ là giáo viên; bị cáo nhất thời phạm tội mong Hội đồng xét xử tha tội chết cho bị cáo.

* Các bị cáo, Luật sư, Kiểm sát viên không có ký kiến đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Trong vụ án có 2 bị cáo Trần Thanh Đ và Trần V Trường là 2 anh em ruột; các bị cáo khác đều ở gần địa phương và có quan hệ với nhau. Do bị cáo Đ có quan hệ với đối tượng Nam cần thuê người vận chuyển ma túy trái phép lên các bị cáo khác cùng theo Đ ra bắt để vận chuyển ma túy với Đ để lấy tiền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh Trần Thanh Đ tham gia vận chuyển 10 chuyến với 75 bánh Heroin; trong đó, Đ và Nguyễn Ninh Phương

trực tiếp đi vận chuyển 03 chuyến (Vụ 2, vụ 3, vụ 5), còn 07 chuyến (còn lại) là Đ chỉ đạo cho các đối tượng vận chuyển cấp dưới. Bị cáo Nguyễn Ninh Phường tham gia trực tiếp vận chuyển 09 chuyến với 45 bánh heroin. Bị cáo Trần V Trường tại phiên tòa khai chỉ tham gia vận chuyển 2 chuyến; trong đó, có chuyến vận chuyển 15 bánh bị bắt quả tang ngày 14.4.2016. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như lời khai của các bị cáo khác đã chứng minh bị cáo Trần V Trường tham gia vận chuyển 06 chuyến với 40 bánh heroin; trong đó, có 04 chuyến (Vụ bắt quả tang, vụ 1, vụ 6, vụ 7) là trực tiếp đi vận chuyển, có 02 chuyến (vụ 4, vụ 8) là trực tiếp chỉ đạo điện thoại. Bị cáo Nguyễn Triệu Võ trực tiếp tham gia vận chuyển 03 chuyến với 25 bánh heroin (Vụ 8, vụ 09 và vụ bắt quả tang). Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các chứng cứ tài liệu đã được điều tra có trong hồ sơ vụ án; kết luận giám định. Tòa thấy đã đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tội và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm. ...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình: ...

b) Hêrôin hoặc cocain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên; ...”

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, bởi các bị cáo đã vận chuyển thuê một số lượng ma túy đặc biệt lớn bằng xe máy từ tỉnh Sơn La- Hòa Bình về tỉnh Lạng Sơn- Cao Bằng cho các đối tượng buôn bán trái phép chất ma túy để lấy tiền công. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán chất ma túy hoạt động, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nhiều tỉnh thành.

Ma túy là chất gây nghiện mà nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Ảnh hưởng tiêu cực và hệ lụy của ma túy đối với xã hội và giống nòi đã rõ, nên việc xử lý nghiêm để loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội là hết sức cần thiết.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án căn cứ vào tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của từng bị cáo để đưa ra áp dụng hình phạt:

- Đối với bị cáo Trần Thanh Đ giữ vai trò đầu, Đ là đầu nhóm vận chuyển ma túy cho đối tượng Nam. Đ đã rủ anh trai mình là Trần V Trường tham gia vận chuyển ma túy cùng Đ; qua Trường rủ được Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ tham gia vào đường dây vận chuyển. Đ là người chịu trách nhiệm về con người cũng như về tài sản các chuyến vận chuyển ma túy cho Nam. Đ là người nhận tiền công vận chuyển từ Nam và phân phát tiền cho các bị cáo khác sau khi vận chuyển. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với việc vận chuyển 75 bánh heroin có trọng lượng là 20.064,75 gam.

- Đối với bị cáo Trần V Trường giữ vai trò thứ 2, là cánh tay phải giúp Đ thực hiện việc vận chuyển ma túy, là người tìm người vận chuyển ma túy cho Đ (Cụ thể là Nguyễn Ninh Phường); đồng thời, là người thực hiện nhiều chuyến vận chuyển ma túy và điều hành trong việc thực hiện việc vận chuyển ma túy. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với việc vận chuyển 40 bánh heroin, trọng lượng là 13.886,45 gam.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ninh Phường là đồng phạm giữ vai trò thứ 2, trong việc vận chuyển trái phép ma túy cho Đ và Trần V Trường, bản thân Nguyễn Ninh Phường cũng rủ được người tham gia vận chuyển ma túy cùng nhóm Đ là Nguyễn Triệu Võ. Trong quá trình thực hiện việc tham gia vận chuyển Nguyễn Ninh Phường đã được Đ và Trần V Trường đưa cho nhận được số tiền 110.000.000 đồng. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với việc vận chuyển 45 bánh heroin, trọng lượng là 15.638,85 gam.

Đối với bị cáo Nguyễn Triệu Võ, do có nhu cầu việc làm nên khi thấy Nguyễn Ninh Phường có nhiều tiền khi đã thực hiện hành vi vận chuyển ma túy trốn lọt, Vi cũng xin Trường cho đi theo. Võ đã vận chuyển 3 chuyến trong đó có 2 chuyến cùng Nguyễn Ninh Phường, 01 chuyến cùng Trần V Trường và chưa nhận được đồng công vận chuyển túy đồng nào. Bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với việc vận chuyển 25 bánh heroin, trọng lượng là 8.703 gam.

Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; tại phiên tòa các bị cáo Trần Thanh Đ, Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ đều tỏ ra thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Các luật sư đều mong muốn Tòa cho bị cáo một cơ hội sống để các bị cáo làm lại cuộc đời; vì tuổi đời các bị cáo còn quá trẻ, bản thân cũng không nhận thức được hết tính nguy hiểm của hành vi phạm tội do mình gây ra; mặt khác, do hoàn cảnh và các điều kiện của mỗi gia đình cũng khác nhau. Kiểm sát viên thì, đề nghị tử hình cả 4 bị cáo. Với lượng vận chuyển ma túy các bị cáo vận chuyển tách bạch cực lớn và nhiều lần nên ở cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy mức án của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nhằm răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ:

- Cửa Nguyễn Triệu Vở: 01 xe máy, BKS 30F7- 6753 nhãn hiệu Honda loại xe nữ, màu đỏ đen dung tích 108m³, số khung 616727, số máy 5218055, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh Hùng, số 232815; 01 điện thoại di động Nokia 1202; 01 điện thoại di động Nokia 1280; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Asus màu trắng đen và 15 bánh Heroin có kích thước khoảng 16cm x 10cm x 2,5cm bọc băng dính màu đen.

- Cửa Trần V Trường: 01 xe máy BKS 30L1- 2476 nhãn hiệu Honda, loại xe nữ, màu đen bạc, dung tích 108m³, số khung 11610, số máy 0119049, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang Hưng, số 003445; 01 điện thoại di động Samsung màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 15 bánh Heroin có kích thước khoảng 16cm x 10cm x 2,5cm bọc băng dính màu đen.

- Cửa Nguyễn Ninh Phương: 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh xám đã qua sử dụng.

- Cửa Trần Thanh Đ: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng bạc cùng sim; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thanh Đ số AM 391623; 01 CMTND số 241329594 mang tên Trần Thanh Đ.

Nay vụ án kết thúc nên cần được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy thu giữ;

- Đối với 2 xe máy được dùng làm phương tiện vận chuyển ma túy, sau khi thu giữ, cơ quan điều tra đã thông tin lên phương tiện thông tin đại chúng; tuy nhiên, không có ai đến nhận, nay thời gian đã lâu nên 02 chiếc xe máy trên cần tịch thu sung công.

- Đối với chiếc điện thoại dùng làm phương tiện phạm tội thu giữ của 04 bị cáo cần được tịch thu sung công.

- Các tài sản khác gồm điện thoại, máy tính bảng, giấy tờ tùy thân không liên quan đến việc phạm tội, Tòa sẽ trả lại cho các bị cáo.

* Đối với khoản tiền do phạm tội mà có trong 10 hành vi trên; theo bị cáo Đ khai mới được trả số tiền khoảng 260 triệu đến 270 triệu, số tiền còn lại đối tượng thuê vận chuyển ma túy còn nợ lại, nên nay cần buộc bị cáo Trần Thanh Đ phải nộp lại số tiền là 150.000.000đồng; bị cáo Nguyễn Ninh Phương phải nộp lại số tiền 110.000.000đồng.

* Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự để phạt tiền bổ sung đối với 4 bị cáo.

Các bị cáo phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

A. Về hình phạt:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường, Nguyễn Triệu Võ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

1. **Áp dụng:** *Điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh Đ tử hình.

2. **Áp dụng:** *Điểm b khoản 4 Điều 194; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Trần V Trường tử hình.

3. **Áp dụng:** *Điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ninh Phường tử hình.

4. **Áp dụng:** *Điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 35 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Triệu Võ tử hình.

Tiếp tục giam giữ các bị cáo Trần Thanh Đ, Trần V Trường, Nguyễn Ninh Phường và Nguyễn Triệu Võ để đảm bảo cho việc thi hành án.

B. Về các vấn đề khác:

Áp dụng: *Điểm b, c đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật Hình sự; Pháp Lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 2 năm 2009 qui định về án phí, lệ phí Tòa án.*

1. **Xử lý vật chứng đang thu giữ:**

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 15 bánh heroin có trọng lượng 5227,7 gam thu giữ của Nguyễn Triệu Võ ngày 14.4.2016 được niêm phong trong 01 thùng được (ký hiệu 01), trên thùng có chữ ký của Điều tra viên Lê V Đàm, Giám định viên Hoàng Thế Thắng, Kiểm sát viên Khúc Ngọc Đức và bị cáo Nguyễn Triệu Võ.

+ 15 bánh Heroin có trọng lượng 5198,2gam thu giữ của Trần V Trường ngày 14.4.2016 được niêm phong trong 01 thùng được (ký hiệu 02), trên thùng có chữ ký của

Điều tra viên Lê V Đàm, Giám định viên Hoàng Thế Thắng, Kiểm sát viên Khúc Ngọc Đức và bị cáo Trần V Trường.

(Các vật chứng trên hiện Cục C83 Tổng Cục VIII Bộ Công an đang quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng số 07/PNK/P6/C83 ngày 19.4.2016 của thủ kho Nguyễn V Hiếu).

- Tuyên tịch thu sung công:

+ Tài sản thu giữ từ Nguyễn Triệu Vở: 01 xe máy, BKS 30F7- 6753 nhãn hiệu Honda loại xe nữ, màu đỏ đen dung tích 108m³, số khung 616727, số máy 5218055, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh Hùng, số 232815; 01 điện thoại di động Nokia 1202.

+ Tài sản thu giữ từ Trần V Trường: 01 xe máy BKS 30L1- 2476 nhãn hiệu Honda, loại xe nữ, màu đen bạc, dung tích 108m³, số khung 11610, số máy 0119049, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Quang Hưng, số 003445; 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

+ Tài sản thu giữ của Nguyễn Ninh Phường: 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh xám đã qua sử dụng.

+ Tài sản thu giữ của Trần Thanh Đ: 01 điện thoại di động Nokia màu trắng bạc cùng sim.

- Tuyên trả lại tài sản thu giữ không liên quan đến việc phạm tội cho các bị cáo gồm:

+ Trần V Trường 01 điện thoại di động Samsung màu đen;

+ Nguyễn Triệu Vở: 01 điện thoại di động Nokia 1280; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Asus màu trắng đen.

+ Trần Thanh Đ: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thanh Đ số AM 391623; 01 CMTND số 241329594 mang tên Trần Thanh Đ.

(Các vật chứng trên, hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội đang quản lý, theo biên bản nhận vật chứng ngày 08.6.2017 của thủ kho Trịnh Trọng Trung).

2. Truy thu số tiền do phạm tội mà có:

- Buộc bị cáo Trần Thanh Đ phải nộp lại số tiền là 150.000.000đồng(Một trăm năm mươi triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có để sung công.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ninh Phường phải nộp lại số tiền là 110.000.000đồng(Một trăm mười triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có để sung công.

* **Án phí:** 04 bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nếu bị cáo bị kết án tử hình không kháng cáo, trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn lên Chủ tịch nước- Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao, VKS cấp cao;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng TT- THAHN
- V phòng TAHN;
- Cục THA Dân sự TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong